

Số: 28/TB-HĐXT

Tỉnh Gia, ngày 03 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả xét tuyển viên chức Bệnh viện đa khoa Nghi Sơn, năm 2025

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ Nội vụ về ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Công văn số 21263/UBND-THĐT ngày 01 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức Bệnh viện Đa khoa Nghi Sơn; Phương án số 1696/PA-BVNS ngày 03/12/2025 của Bệnh viện đa khoa Nghi Sơn về Phương án tuyển dụng viên chức thuộc Bệnh viện đa khoa Nghi Sơn, năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-BVNS ngày 02/02/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Nghi Sơn về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức năm 2025.

Hội đồng xét tuyển Bệnh viện đa khoa Nghi Sơn thông báo kết quả xét tuyển viên chức, năm 2025, cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển

- Số thí sinh đăng ký xét tuyển: 28 người
- Số thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng vấn đáp: 28 người
- Số thí sinh tham dự vấn đáp: 28 người
- Số thí sinh vắng mặt: 0 người
- Số thí sinh có kết quả vấn đáp: có 28 người (Có danh sách kèm theo).

2. Tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo

Các thí sinh có ý kiến về kết quả xét tuyển đề nghị gửi đơn đề nghị đến Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Nghi Sơn trước ngày 10/02/2026 để xem xét, giải quyết.

Lưu ý:

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với nội dung thi vấn đáp;
- Không giải quyết đơn đề nghị gửi sau thời hạn nêu trên.

Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Nghi Sơn thông báo nội dung trên để các thí sinh tham dự xét tuyển biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hội đồng xét tuyển;
- Trang thông tin điện tử Bệnh viện;
- Niêm yết công khai tại đơn vị;
- Lưu: VT, HĐXT



BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGHỊ SƠN
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIỆN CHỨC



KẾT QUẢ THI VẤN ĐÁP KỲ TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC, NĂM 2025

BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGHỊ SƠN

(Ban hành kèm theo Thông báo số số 28/TB-HDXT ngày 03/01/2026 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

TT	Số Bảo Danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số CCCD	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Tiêu chuẩn khác	Đổi tương ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Kết quả điểm kiểm tra sát hạch	Tổng điểm		ghi chú	
													Điểm ưu tiên	Bảng số		Bảng chữ
I																
Vị trí Bác sĩ hạng III (mã số V.08.01.03)																
1	1.01	Cao Thị Lan Anh	22/02/1999	Nữ	038199007124	Kinh	Thôn 1 Yên Trường, xã Thọ Lập, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y khoa	Không		Bác sĩ hạng III	84		84	Tám mươi tư	
2	1.02	Trương Thị Ngọc Anh	20/5/2000	Nữ	038300001624	Kinh	Tổ dân phố Văn Sơn, phường Hải Lĩnh, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y khoa	Không		Bác sĩ hạng III	90		90	Chín mươi	
3	1.03	Lê Phương Anh	28/12/2001	Nữ	038301018309	Kinh	Tổ dân phố 3, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y khoa	Không	Con thương binh loại B	Bác sĩ hạng III	90,5	5	95,5	Chín mươi lăm phẩy năm	
4	1.04	Hoàng Nhật Hải	26/9/2000	Nam	038200013810	Kinh	Tổ dân phố 3, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y khoa	Không		Bác sĩ hạng III	94,5		94,5	Chín mươi tư phẩy năm	

5	1.05	Vũ Thị Lan	08/7/1999	Nữ	038199008718	Kinh	Tổ dân phố Đồng Minh 1, phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y khoa	Không		Bác sĩ hạng III	93	93	Chín mươi ba	
6	1.06	Lê Thị Thuý Linh	06/6/2001	Nữ	038301020334	Kinh	Tổ dân phố Thanh Cao, phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y khoa	Không		Bác sĩ hạng III	86,5	86,5	Tám mươi sáu phẩy năm	
7	1.07	Đỗ Giang Nam	20/9/1983	Nam	038083047325	Kinh	Tổ dân phố Xuân Hoà, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ CKI, Răng hàm mặt	Không		Bác sĩ hạng III	96	96	Chín mươi sáu	
8	1.08	Hồ Thiện Nhân	23/02/2001	Nam	038201000658	Kinh	Tổ dân phố Khánh Vân, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y khoa	Không		Bác sĩ hạng III	93,5	93,5	Chín mươi ba phẩy năm	
9	1.09	Lê Thị Trang	10/5/2000	Nữ	038300014941	Kinh	Thôn Hương 2, xã Xuân Hoà, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y khoa	Không		Bác sĩ hạng III	93	93	Chín mươi ba	
10	1.10	Nguyễn Thanh Tuyền	25/5/2000	Nữ	038300014392	Kinh	Tổ dân phố Thượng Hải, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y khoa	Không		Bác sĩ hạng III	93	93	Chín mươi ba	
II	Vị trí Bác sĩ hạng III, bác sĩ Y học cổ truyền (mã số V.08.01.03)														
1	1.11	Đặng Duy Bình	18/8/2000	Nam	038200016207	Kinh	Tổ dân phố Đồng Thắng, phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Bác sĩ y học cổ truyền	Không		Bác sĩ hạng III	83	83	Tám mươi ba	

III	Vị trí Kỹ thuật y hạng III (mã số V.08.07.18)														
1	1.12	Cao Thị Lan Hương	14/12/2003	Nữ	038303022681	Kinh	Tổ dân phố Hữu Tài, phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hoá	Cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng	Không		Kỹ thuật y hạng III	95	95	Chín mươi lăm	
IV	Vị trí Kỹ thuật y hạng IV (mã số V.08.07.19)														
1	1.13	Lương Ngọc Anh	01/10/2004	Nữ	038304017890	Kinh	Tổ dân phố Tào Sơn, phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học	Không		Kỹ thuật y hạng IV	93	93	Chín mươi ba	
2	1.14	Lê Hiếu Minh	16/7/2004	Nam	038204012305	Kinh	Tổ dân phố 6, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học	Không		Kỹ thuật y hạng IV	90	90	Chín mươi	
3	1.15	Trần Lê Thái	27/7/2003	Nam	038203019978	Kinh	Tổ dân phố Văn Sơn, phường Hải Lĩnh, tỉnh Thanh Hoá	Cao đẳng kỹ thuật phục hồi chức năng	Không		Kỹ thuật y hạng IV	92	92	Chín mươi hai	
V	Vị trí Dược sĩ hạng III (mã số V.08.08.22)														
1	2.16	Lê Thanh Tâm	19/02/2000	Nữ	038300014311	Kinh	Tổ dân phố Thượng Nam, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Đại học Dược	Không		Dược sĩ hạng III	79	79	Bảy mươi chín	

VI		Vị trí Dược hạng IV (mã số V.08.08.23)														
I	2.17	Nguyễn Ngọc Ánh	09/5/1998	Nữ	038198019436	Kinh	Tổ dân phố 6, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Cao đẳng Dược	Không		Dược hạng IV	80,5		80,5	Tám mươi phẩy năm	
VII		Vị trí Kiểm soát nhiễm khuẩn, môi trường (chức danh Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13)														
I	2.18	Mai Thị Ngọc Hà	16/10/1986	Nữ	038186002563	Kinh	Tổ dân phố Xuân Hoà, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Cao đẳng điều dưỡng	Không		Kiểm soát nhiễm khuẩn, môi trường	69,5		69,5	Sáu mươi chín phẩy năm	
VIII		Vị trí Chuyên viên Tổ chức, nhân sự (mã số 01.003)														
I	2.19	Trịnh Thị Minh Ngọc	09/02/1997	Nữ	038197030374	Kinh	Tổ dân phố 6, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Cử nhân Quốc tế học	Không		Tổ chức, nhân sự	81		81	Tám mươi một	
IX		Vị trí Chuyên viên Kế hoạch tổng hợp, thống kê y tế (mã số 01.003)														
I	2.20	Đàm Khánh Linh	15/02/2003	Nữ	038303021634	Kinh	Tổ dân phố Văn Sơn, phường Hải Lĩnh, tỉnh Thanh Hoá	Đại học điều dưỡng	Không	Con bệnh binh	Kế hoạch tổng hợp, thống kê y tế	78	5	83	Tám mươi ba	
X		Vị trí Cán sự Kế hoạch tổng hợp, thống kê y tế (mã số 01.004)														
I	2.21	Hoàng Thị Thuý	02/9/2002	Nữ	038302019359	Kinh	Tổ dân phố Tào Sơn, phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Đại học điều dưỡng	Không		Kế hoạch tổng hợp, thống kê y tế	76		76	Bảy mươi sáu	

XI Vị trí Chuyên viên Hành chính quản trị (mã số 01.003)																
1	2.22	Nguyễn Thi Phương Thanh	16/3/1991	Nữ	038191047146	Kinh	Tổ dân phố Xuân Hoà, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Cử nhân kế toán	Không		Hành chính quản trị	73,25	73,25	Bảy mươi ba phẩy hai lăm		
2	2.23	Nguyễn Ngọc Thuỷ	28/11/1992	Nam	038092022480	Kinh	Tổ dân phố Xuân Hoà, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Đại học công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Không		Hành chính quản trị	79	79	Bảy mươi chín		
XII Vị trí Kế toán viên (mã số V.06.031)																
1	2.24	Lê Thị Oanh	01/5/1994	Nữ	038194040873	Kinh	Tổ dân phố Phúc Lý, phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Cử nhân kế toán	Không		Kế toán viên	82	82	Tám mươi hai		
XIII Vị trí Cán sự Quản lý công tác điều dưỡng (mã số 01.004)																
1	2.25	Bùi Thị Hiền	06/8/1990	Nữ	038190050502	Mường	thôn Quang Trung, xã Hoàng Thanh, tỉnh Thanh Hoá	thôn Quang Trung, xã Hoàng Thanh, tỉnh Thanh Hoá	Không	Dân tộc Mường	Quản lý công tác điều dưỡng	80	5	85	Tám mươi lăm	

XIV	Vị trí Chuyên viên Quản lý chất lượng (chức danh chuyên viên, mã số 01.003)															
1	2.26	Lường Hương Giang	02/01/2002	Nữ	038302018634	Kinh	Tổ dân phố Tào Sơn, phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Đại học điều dưỡng	Không		Quản lý chất lượng	88,5		88,5	Tám mươi tám phẩy năm	
XV	Vị trí Cán sự Quản lý chất lượng (mã số 01.004)															
1	2.27	Nguyễn Thị Lan Anh	07/5/2003	Nữ	038303022743	Kinh	Tổ dân phố Đại Quang, phường Hải Lĩnh, tỉnh Thanh Hoá	Cao đẳng điều dưỡng	Không		Quản lý chất lượng	87,5		87,5	Tám mươi bảy phẩy năm	
XVI	Vị trí Văn thư viên trung cấp (mã số 02.008)															
1	2.28	Lê Hồng Nhung	11/02/1993	Nữ	038193037648	Kinh	Tổ dân phố Trung Chính, phường Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá	Cao đẳng kế toán	chứng chỉ đào tạo Văn thư-lưu trữ		Văn thư viên trung cấp	79,5		79,5	Bảy mươi chín phẩy năm	